

Số: /KH-UBND

Hương Long, ngày tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số trên địa bàn xã Hương Long năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 18/5/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về Chuyển đổi số trên địa bàn huyện Hương Khê giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 28/KH-UBND, ngày 5/02/2024 của UBND huyện Hương Khê về Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024, Ủy ban nhân dân xã Hương Long ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIX) về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và Đề án Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025; Chương trình hành động số 07-CT/HU ngày 21/3/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 18/5/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về Chuyển đổi số trên địa bàn huyện Hương Khê giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Từng bước xây dựng, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu:

- Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số; Tổ chuyển đổi số xã, thôn; UBMTTQ, các ban, ngành, đoàn thể của xã, 09 đơn vị thôn, Cán bộ, Đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân trên địa bàn xã phải phát huy tinh thần trách nhiệm, quyết tâm, nỗ lực để thực hiện các phân việc chuyển đổi số đề ra trong Kế hoạch. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan của huyện, các doanh nghiệp viễn thông trong quá trình triển khai các phân việc chuyển đổi số tại địa phương.

- Lựa chọn và tổ chức triển khai có hiệu quả nền tảng số, công nghệ số thiết thực đến người dân, giúp người dân tiếp cận công nghệ theo cách đơn giản, tự nhiên, xuất phát từ nhu cầu và tạo ra giá trị thiết thực, phù hợp với đặc thù của địa phương.

3. Một số chỉ tiêu cụ thể:

a) Hạ tầng số:

- 100% cơ quan nhà nước kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng.
- 100% hệ thống cơ sở dữ liệu có triển khai trên nền tảng điện toán đám mây.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức Ủy ban nhân dân xã được trang bị máy tính, kết nối mạng LAN và Internet; UBNDTTQ và các tổ chức Chính trị cấp xã kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng.

- Duy trì hệ thống hội nghị trực tuyến kết nối với hệ thống hội nghị trực tuyến chuyên, tỉnh, quốc gia.

- Phủ sóng mạng di động 4G và mạng Internet cáp quang đến 100% thôn trên toàn xã; phần đầu triển khai mạng di động 5G đạt tối thiểu 70% địa bàn dân cư toàn xã.

2.2. Chính quyền số:

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng hoặc tự bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng số, bảo đảm ứng dụng hiệu quả các nền tảng số, khai thác dữ liệu số trong hoạt động quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công của các ngành, các cấp; Cán bộ, công chức xã được đào tạo, tập huấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho người dân để ứng dụng vào hoạt động sản xuất, giao dịch trực tuyến; xã có cán bộ phụ trách công nghệ thông tin đủ tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn theo quy định.

- 85% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

- 92% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội được thực hiện trực tuyến và liên thông với hệ thống báo cáo của huyện.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu về dịch vụ công trực tuyến đề ra tại Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 17/7/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn huyện Hương Khê.

- 100% thủ tục hành chính theo quy định được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; phần đầu từ 60% dịch vụ hành chính công trở lên phát sinh hồ sơ trực tuyến; phần đầu chỉ số người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính đạt trên 90%.

- 30% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý (*trừ hoạt động kiểm tra hoặc thông tin tư liệu của hoạt động kiểm tra thuộc phạm vi bí mật Nhà nước*).

- Thực hiện các nhiệm vụ về triển khai nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu dùng chung cấp tỉnh (LGSP), Cổng dữ liệu dùng chung của tỉnh và mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II của tỉnh.

c) Kinh tế số:

- Tuyên truyền, hướng dẫn và có các hoạt động hỗ trợ về chuyển đổi số đến các doanh nghiệp trên địa bàn xã.

- 100% hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ nông dân sản xuất sản phẩm theo tiêu chuẩn VietGap, OCOP, ... có ứng dụng điện thoại thông minh, Internet băng rộng, sàn thương mại điện tử, tiến tới thanh toán điện tử, hạn chế tối đa dùng tiền mặt; trên 80% cơ sở kinh doanh bán lẻ trên địa bàn xã ứng dụng các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

II. NỘI DUNG

1. Nhận thức số:

- Ngày Chuyển đổi số: Ban hành Kế hoạch và tổ chức thực hiện các nội dung hoạt động về Ngày Chuyển đổi số theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và điều kiện thực tế của xã bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, không phô trương, hình thức, mang lại lợi ích thiết thực cho người dân địa phương.

- Kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo: Tuyên truyền, hướng dẫn, đôn đốc cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời những thông tin mới nhất về chuyển đổi số.

2. Thể chế số:

- Rà soát, đề xuất bổ sung các quy định liên quan đến chuyển đổi số, tạo môi trường thuận lợi, hoàn thiện về thể chế, chính sách thúc đẩy quá trình phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số được an toàn và hiệu quả, như: Chính sách tỷ lệ chi tối thiểu và hướng dẫn định mức chi cho ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; chính sách phổ cập smartphone, ...

- Xây dựng, ban hành cơ chế chính sách thúc đẩy phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đảm bảo an toàn thông tin trên địa bàn. Tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm nâng cao chỉ số DTI của xã.

3. Hạ tầng số và Dữ liệu số:

- Chú trọng phát triển hệ thống cơ sở dữ liệu của các ngành, các cấp; từng bước kết - Nâng cấp bổ sung cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin của tất cả cơ quan Đảng, chính quyền và đoàn thể các cấp, bảo đảm 100% cán bộ, công chức, người lao động có máy tính cá nhân, kết nối mạng LAN và Internet băng rộng.

- Triển khai kết nối đồng bộ mạng truyền số liệu chuyên dùng hai cấp (*huyện, xã*) và liên thông với mạng truyền số liệu quốc gia, tỉnh.

- Triển khai nền tảng tích hợp dữ liệu và chia sẻ dùng chung cấp tỉnh (LGSP), từng bước kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia, các cơ sở dữ liệu của tỉnh phục vụ công tác quản lý Nhà nước và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Thực hiện số hóa tài liệu, hồ sơ, các quy trình nghiệp vụ; chứng thực hồ sơ điện tử, phát triển các hệ thống cơ sở dữ liệu số phục vụ quản lý Nhà nước và cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

- Thực hiện số hoá và chứng thực điện tử đồng bộ hệ thống hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức trong toàn xã, kết nối với các hệ thống thông tin có liên quan phục vụ công tác quản lý và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

4. Nền tảng số:

- Đẩy mạnh triển khai ứng dụng các nền tảng công nghệ số quốc gia được các bộ, ngành và Bộ Thông tin và Truyền thông công bố. Triển khai các nền tảng công nghệ số theo phân cấp.

- Sử dụng có hiệu quả các nền tảng, hệ thống phục vụ phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

5. Nhân lực số:

- Tiếp tục triển khai các khoá học trực tuyến về chuyển đổi số trên nền tảng số quốc gia, nền tảng số của tỉnh (MobiEdu) cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân trên địa bàn xã đảm bảo theo quy định.

- Tổ chức tuyên truyền đến mọi người dân, người lao động thuộc mọi thành phần kinh tế về chuyển đổi số nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, từ đó tham gia vào quá trình chuyển đổi số của xã.

6. An toàn thông tin mạng:

- Tiếp tục triển khai việc thực thi xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; bổ sung trang thiết bị, quy trình, nghiệp vụ đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin cấp độ của xã. .

- Thường xuyên rà soát, cập nhật để đáp ứng yêu cầu thực tiễn và quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ. Cử chuyên trách công nghệ thông tin tham gia các chương trình diễn tập, tập huấn, rà quét bảo đảm an toàn thông tin mạng cho cán bộ chuyên trách/phụ trách về an toàn thông tin của các cơ quan, đơn vị. Tham gia các lớp diễn tập thực chiến "Ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng năm 2024". Tăng cường phối hợp với các cơ quan chuyên trách về công nghệ thông tin của tỉnh, các doanh nghiệp về an toàn thông tin thực hiện giám sát, thu thập thông tin, cảnh báo sớm các nguy cơ mất an toàn thông tin và thực hiện khắc phục kịp thời khi có sự cố xảy ra.

7. Chính quyền số:

- Tiếp tục mở rộng ứng dụng chữ ký số chuyên dùng, điều hành tác nghiệp trực tuyến và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

- Triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực quan trọng: Giáo dục, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, ... Tiếp tục triển khai các giải pháp hỗ trợ y tế, giáo dục, thanh toán không dùng tiền mặt, hoá đơn điện tử, chữ ký số công cộng, ...

- Tiếp tục rà soát danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình, đồng thời triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, phát huy hiệu quả dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- Nâng cấp, hoàn thiện Trang Thông tin điện tử của xã nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động nhằm đáp ứng theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP 24/6/2022 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá và đôn đốc thực hiện công khai, minh bạch thông tin. Triển khai các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh chuyển đổi số nâng cao năng lực cạnh tranh, từng bước tham gia vào phát triển kinh tế số.

- Thực hiện các chế độ báo cáo (báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội...), giám sát tiến độ công việc, phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của huyện được thực hiện trực tuyến và liên thông với hệ thống báo cáo quốc gia, tỉnh. Khai thác sử dụng các hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh, đảm bảo kết nối đồng bộ với các cơ sở dữ liệu.

8. Kinh tế số:

- Thực hiện Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025 đã được phê duyệt tại Quyết định số 2783/QĐ-UBND ngày 26/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh trong năm 2024.

- Rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách, các quy định trong lĩnh vực kinh tế số trên địa bàn huyện nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp, doanh nghiệp nhỏ và vừa đẩy mạnh chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh.

- Thúc đẩy phát triển không dùng tiền mặt trong các giao dịch giữa người dân và cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị, địa phương. Hướng dẫn các hộ kinh doanh bán lẻ trên địa bàn huyện ứng dụng các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

9. Xã hội số:

- Triển khai Nghị quyết số 119/2023/NQ-HĐND ngày 8/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định chính sách hỗ trợ hoạt động của Tổ chuyển đổi số cộng đồng trên địa bàn Hà Tĩnh, giai đoạn 2024 - 2025 nhằm tăng cường vai trò, hiệu quả hoạt động của Tổ chuyển đổi số cộng đồng, góp phần phổ cập nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số đến người dân để thúc đẩy chuyển đổi số, hình thành công dân số, phục vụ phát triển xã hội số.

- Tiếp tục triển khai phổ cập chữ ký số công cộng cho người dân trên địa bàn xã.

- Tổ chức tập huấn nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho người dân để ứng dụng vào hoạt động sản xuất, giao dịch trực tuyến.

III. THỜI GIAN, KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Thời gian: Từ ngày ban hành Kế hoạch này đến trước ngày 25/12/2024.

2. Kinh phí thực hiện Kế hoạch, bao gồm: Ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh hỗ trợ theo quy định; ngân sách địa phương theo quy định về phân cấp, nguồn vốn lồng ghép các chương trình, dự án và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo chuyển đổi số xã.

- Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân về chuyển đổi số; chuyển biến căn bản nhận thức và ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức đem lại sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp, mang lại những lợi ích thiết thực cho người dân.

- Ưu tiên bố trí các nguồn kinh phí cho các nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2024.

- Các cơ quan được giao chủ trì các nội dung, nhiệm vụ trong Kế hoạch có trách nhiệm tổ chức thực hiện bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả. Đồng thời thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số theo lộ trình Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 18/05/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về Chuyển đổi số trên địa bàn huyện Hương Khê giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

2. Công chức Văn hóa - Thông tin:

- Tham mưu tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho doanh nghiệp, hộ sản xuất, kinh doanh và người dân về chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, mua bán, phân phối hàng hoá dựa trên môi trường mạng.

- Đôn đốc công chức chuyên môn UBND, các cơ quan, đơn vị thực hiện có hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm 2024; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân xã, UBND huyện các giải pháp thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

- Thực hiện quản lý nhà nước về hạ tầng thông tin, công nghệ thông tin và truyền thông trên địa bàn huyện; đề xuất cơ chế, chính sách, giải pháp về phát triển công nghệ thông tin, chính quyền số trình Ủy ban nhân dân xã quyết định.

- Đầu mối, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan tổ chức đào tạo, tập huấn, hướng dẫn về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, các doanh nghiệp, người dân để thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân các xã chủ động tìm kiếm những sáng kiến, cách làm hay, mô hình điển hình về chuyển đổi số tại cơ quan nhà nước, địa phương và trong doanh nghiệp, người dân để tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng trên toàn xã.

- Chủ trì tổ chức thực hiện Kế hoạch này; có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số năm 2024.

3. Công chức Tài chính - Kế toán:

- Chủ trì, phối hợp với công chức Văn hóa - Thông tin và các phòng, ngành, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo Kế hoạch.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã cơ chế, chính sách huy động các nguồn lực, nguồn vốn đầu tư cho phát triển chính quyền số và ứng dụng công nghệ thông tin của xã. Hướng dẫn việc sử dụng ngân sách cho phát triển chính quyền số và ứng dụng công nghệ thông tin theo quy định; cấp kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo chính quyền số xã hằng năm để triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí vốn đầu tư phát triển cho các dự án phù hợp theo Kế hoạch năm 2024 và những năm tiếp theo.

4. Công chức Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã:

- Chủ trì vận hành, khai thác hệ thống trang thiết bị, các phần mềm phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành tại Cơ quan Ủy ban nhân dân xã, phối hợp làm tốt hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến; triển khai ứng dụng công nghệ thông tin thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; hệ thống thư điện tử; ...

- Phối hợp, tham mưu thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số theo kế hoạch; phối hợp với Phòng Văn hóa - Thông tin khi tổ chức triển khai các Dự án chuyển đổi số theo quy định hiện hành.

- Vận hành hiệu quả hệ thống hội nghị trực tuyến; khai thác và sử dụng các nền tảng quốc gia, đặc biệt là nền tảng số phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động Trung tâm Hành chính công; hướng dẫn thực hiện tốt việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo quy định. Đẩy mạnh triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

- Phối hợp các phòng, đơn vị, cá nhân liên quan đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ và kịp thời theo quy định trên Trang thông tin điện tử xã.

- Đề xuất các giải pháp triển khai, đổi mới nâng cao hiệu quả hoạt động tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã.

5. Cán bộ phụ trách Thương mại - dịch vụ:

- Ứng dụng đồng bộ các nền tảng số phục vụ công tác quản lý, xúc tiến thương mại và tiêu thụ sản phẩm.

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai tới các hộ gia đình, doanh nghiệp đưa sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP của xã lên sàn giao dịch thương mại điện tử và được gắn mã QR truy xuất nguồn gốc; giới thiệu các sản phẩm trên mạng Internet.

- Hướng dẫn các doanh nghiệp tham gia chuyển đổi số trong quản lý, sản xuất, kinh doanh; các cơ sở kinh doanh bán lẻ trên địa bàn ứng dụng các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

6. Ban biên tập Trang Thông tin điện tử và Đài truyền thanh xã.

- Vận hành, khai thác Trang Thông tin điện tử huyện đảm bảo hoạt động theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- Xây dựng phóng sự, tin, bài tuyên truyền về công tác Chuyển đổi số của huyện, trọng tâm là phát triển chính quyền số, kinh tế số và nhiệm vụ chuyển đổi số với cải cách hành chính nhằm phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Phối hợp với các đơn vị, địa phương tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến doanh nghiệp và người dân tham gia các hoạt động phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng; truyền thông việc cung cấp và thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên địa bàn.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã:

- Xây dựng kế hoạch tham gia tuyên truyền về công tác Chuyển đổi số và các văn bản liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân, góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng dân cư, hộ gia đình, các tổ chức, cá nhân chủ động, tích cực nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ số, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, tham gia sử dụng các dịch vụ công nghệ số, hoàn thành các mục tiêu kế hoạch đề ra.

- Tổ chức phản biện xã hội, lấy ý kiến góp ý của Nhân dân trên địa bàn đối với các nội dung phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

Yêu cầu công chức UBND xã, UBMTTQ các tổ chức đoàn thể, các cơ quan đơn vị đóng trên địa bàn, các thôn, các doanh nghiệp triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung Kế hoạch này; định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân xã theo quy định,

Nơi nhận:

- Phòng Văn hóa – Thông tin; (b/cáo)
- BTV Đảng ủy; (b/cáo)
- Thường trực HĐND xã; (b/cáo)
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Công chức UBND xã;
- Thành viên BCĐ CDS xã;
- UBMTTQ, các tổ chức CT-XH.
- Các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn;
- Các đơn vị thôn;
- Lưu: VT, VHHT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trương Quang Thụy